

Số 50 /2008/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 05 tháng 9 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động**  
**của Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 204/TTg ngày 06/4/1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 45/2007/QĐ-TTg ngày 03/4/2007 của Thủ tướng Chính phủ quy định thẩm quyền quản lý cán bộ các Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và khu kinh tế và các Ban quản lý có tên gọi khác thuộc Bộ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai tại Tờ trình số 11/TTr-KCNĐN ngày 02/6/2008,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về tổ chức và hoạt động của Ban quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1302/1998/QĐ.UBT ngày 16/4/1998 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành bản Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Thành viên UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm công báo;
- Lưu: VT, các Phòng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**★ Võ Văn Một**

**QUY ĐỊNH**  
**Về tổ chức và hoạt động**  
**của Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 50 /2008/QĐ-UBND*  
*ngày 05/9 /2008 của UBND tỉnh Đồng Nai)*

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Vị trí pháp lý**

Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp, khu chế xuất (sau đây gọi chung là khu công nghiệp) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư trong các khu công nghiệp Đồng Nai.

**Điều 2. Nguyên tắc quản lý, hoạt động**

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý các khu công nghiệp) chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân tỉnh); chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các Bộ, ngành quản lý về ngành, lĩnh vực có liên quan; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý khu công nghiệp.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp thực hiện cơ chế quản lý “một cửa” đối với các hoạt động trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo chức năng nhiệm vụ được giao.

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp có tư cách pháp nhân; tài khoản và con dấu mang hình quốc huy; kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hàng năm.

Trụ sở Ban Quản lý các khu công nghiệp đặt tại số 26, đường 2A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

#### **Điều 3. Nhiệm vụ chung**

1. Tham gia ý kiến với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch có liên quan đến hoạt động đầu tư, phát triển khu công nghiệp.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển khu công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

4. Xây dựng kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu khu công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

5. Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm của Ban Quản lý các khu công nghiệp trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ cụ thể**

Ban Quản lý các khu công nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh các nhiệm vụ:

1. Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính việc thực hiện quy định, quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới khu công nghiệp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Đăng ký đầu tư; thẩm tra và cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền.

3. Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại khu công nghiệp; cấp Giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài lần đầu đầu tư vào khu công nghiệp sau khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Bộ Công Thương.

4. Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt của khu công nghiệp nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu

quy hoạch; thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án nhóm B, C hoặc cấp, gia hạn Giấy phép xây dựng công trình đối với công trình xây dựng phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đối với công trình xây dựng trong khu công nghiệp cho tổ chức có liên quan.

5. Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp; cấp sổ lao động cho người lao động Việt Nam làm việc trong khu công nghiệp; tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy an toàn vệ sinh, nội quy an toàn lao động, hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động, kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp; nhận báo cáo về tình hình ký kết, sử dụng, chấm dứt hợp đồng lao động của doanh nghiệp.

6. Cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá sản xuất trong khu công nghiệp và các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác có liên quan trong khu công nghiệp.

7. Xác nhận hợp đồng, văn bản về bất động sản trong khu công nghiệp cho tổ chức có liên quan.

8. Tổ chức thực hiện thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM), xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh trong khu công nghiệp và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện bảo vệ môi trường của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có tính chất và quy mô tương ứng với đối tượng và phải lập ĐTM; xác nhận việc thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của Quyết định phê chuẩn ĐTM; giám sát kỹ thuật đối với công trình xử lý và bảo vệ môi trường; thực hiện thủ tục hủy phế liệu phế phẩm của doanh nghiệp KCN; thực hiện thủ tục công nhận cơ sở sản xuất, dịch vụ và sản phẩm thân thiện với môi trường.

9. Kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, phòng chống cháy nổ, an ninh - trật tự, bảo vệ môi trường sinh thái đối với các dự án tại khu công nghiệp; quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với các trường hợp vi phạm về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền và đề nghị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm đối với các trường hợp vi phạm về các lĩnh vực không thuộc thẩm quyền.

10. Tổ chức và phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong khu công nghiệp.

11. Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp; đánh giá hiệu quả đầu tư trong khu công nghiệp.

12. Báo cáo định kỳ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình: xây dựng và phát triển khu công nghiệp; thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư; triển khai và hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước; thu hút và sử dụng lao động; thực hiện các quy định của pháp luật lao động và giải quyết tranh chấp lao động và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sinh thái, an toàn phòng cháy chữa cháy trong khu công nghiệp.

13. Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển khu công nghiệp; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp; giới thiệu việc làm cho công nhân lao động làm việc tại khu công nghiệp.

#### **Điều 5. Các nhiệm vụ khác**

1. Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại khu công nghiệp và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

### **Chương III CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

#### **Điều 6. Tổ chức bộ máy**

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp gồm 01 Trưởng ban và các Phó Trưởng ban; có bộ máy giúp việc.

Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm;  
Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm  
theo đề nghị của Trưởng ban.

2. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp bao gồm:

a) Bộ máy giúp việc:

- Văn phòng.
- Phòng Đầu tư.
- Phòng Doanh nghiệp.
- Phòng Lao động.
- Phòng Quy hoạch Xây dựng.
- Phòng Môi trường.
- Đại diện Ban Quản lý tại các khu công nghiệp Biên Hòa.
- Đại diện Ban Quản lý tại các khu công nghiệp Trảng Bom.
- Đại diện Ban Quản lý tại các khu công nghiệp Long Thành.
- Đại diện Ban Quản lý tại các khu công nghiệp Nhơn Trạch.
- Đại diện Ban Quản lý tại các khu công nghiệp Tân Phú, Định Quán, Xuân Lộc, Long Khánh.
- Các Đại diện Ban Quản lý tại các khu công nghiệp khác.
- Thanh tra.

b) Các đơn vị sự nghiệp:

- Trung tâm Dịch vụ & Giới thiệu sản phẩm KCN.
- Trung tâm Dịch vụ Công nghiệp và Viễn Thông.
- Công ty Phát triển hạ tầng KCN Định Quán.

c) Các tổ chức khác tùy theo tình hình thực tế phát triển các khu công nghiệp và nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý các khu công nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và quy định của pháp luật.

3. Trưởng ban có trách nhiệm lãnh đạo, điều hành, quản lý chung toàn diện các mặt hoạt động của Ban Quản lý các khu công nghiệp theo chế độ thủ trưởng, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về hoạt động và hiệu quả hoạt động của khu công nghiệp.

- Các Phó Trưởng ban giúp việc cho Trưởng ban, được thay mặt Trưởng ban giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và pháp luật theo quy định.

- Trách nhiệm và quyền hạn của các Phó Trưởng ban do Trưởng ban phân công, công việc cụ thể của các Phó Trưởng ban thực hiện theo quyết

định phân công Lãnh đạo, do Trưởng ban ký ban hành. Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo việc phân công Lãnh đạo cho Ủy ban nhân dân tỉnh bằng văn bản.

- Các Trưởng, phó phòng; Trưởng, phó Đại diện; Chánh, phó Chánh Tranh tra, Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm; Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty Phát triển hạ tầng KCN Định Quán do Trưởng ban bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Trưởng ban ban hành quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các phòng chuyên môn, Đại diện, Thanh tra, Trung tâm, Công ty thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp.

#### **Điều 7. Biên chế và kinh phí hoạt động**

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp thực hiện theo chế độ khoán biên chế, số lượng theo chỉ tiêu cụ thể hàng năm (hoặc từng thời kỳ) do UBND tỉnh giao.

2. Kinh phí do Ngân sách Nhà nước khoán theo biên chế và số lượng doanh nghiệp Khu công nghiệp.

### **Chương IV CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **Điều 8. Chế độ làm việc**

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp làm việc theo chế độ thủ trưởng, Trưởng ban quyết định các công việc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý các khu công nghiệp và theo ủy quyền, chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh về các mặt hoạt động của Ban Quản lý các khu công nghiệp; chịu trách nhiệm trước các Bộ trưởng các Bộ, ngành liên quan về các vấn đề thuộc lĩnh vực công tác chuyên môn được ủy quyền.

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp thực hiện chế độ giao ban 02 tuần/lần để kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác cho 02 tuần kế tiếp; xây dựng lịch làm việc hàng tuần.

4. Định kỳ 6 tháng một lần, Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức họp giao ban với các doanh nghiệp Khu công nghiệp, họp giao ban với các doanh nghiệp kinh doanh phát triển hạ tầng khu công nghiệp để trao đổi thông tin, giải quyết vướng mắc của doanh nghiệp; kiến nghị Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

## **Chương V**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 9. Quan hệ với các Bộ, ngành Trung ương**

1. Thực hiện theo ủy quyền của các Bộ, ngành trong việc quản lý chuyên ngành đối với các Khu công nghiệp.

2. Có trách nhiệm thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ, kịp thời báo cáo các khó khăn vướng mắc để các Bộ, ngành có hướng chỉ đạo, giải quyết.

#### **Điều 10. Quan hệ với Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai**

Ban Quản lý các khu công nghiệp chịu sự chỉ đạo trực tiếp của UBND tỉnh về các vấn đề quản lý Khu công nghiệp. Đối với những vấn đề vướng mắc vượt thẩm quyền trong việc xây dựng và quản lý các Khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu công nghiệp kịp thời báo cáo để Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết.

#### **Điều 11. Quan hệ với các Sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan của tỉnh**

Ban Quản lý các khu công nghiệp phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan của tỉnh trong quá trình giải quyết các vấn đề chuyên môn có liên quan.

#### **Điều 12. Quan hệ với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa**

Ban Quản lý các khu công nghiệp có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa về các nội dung: bồi thường giải tỏa, xây dựng hạ tầng ngoài hàng rào khu công nghiệp, giải quyết tranh chấp lao động, tập thể, đình công, môi trường, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, dịch vụ khu công nghiệp.

#### **Điều 13. Quan hệ với các doanh nghiệp kinh doanh phát triển hạ tầng khu công nghiệp**

Ban Quản lý các khu công nghiệp có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng, thỏa thuận, định giá, các loại phí dịch vụ, kinh doanh cơ sở hạ tầng đảm bảo đúng tiến độ, đúng quy hoạch thiết kế; xây dựng chương trình và cùng vận động đầu tư vào khu công nghiệp; cùng bàn bạc giải quyết những vấn đề phát sinh trong khu công nghiệp. Định kỳ hàng quý các doanh nghiệp kinh doanh phát triển hạ tầng khu công nghiệp có trách nhiệm báo cáo các nội dung liên quan đến xây dựng, kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp cho Ban Quản lý các khu công nghiệp.

#### **Điều 14. Quan hệ với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, doanh nghiệp chế xuất**